

QUAN HỆ BỒ ĐÀO NHA - XIÊM VÀO THẾ KỶ XVI

(Qua tác phẩm "L'Europe et le Siam du XVIe au XVIIIe siècle")

TS. Đặng Văn Chương

Khoa Sử, Đại học Sư phạm Huế

Trong quá trình nghiên cứu về quan hệ đối ngoại của Xiêm với các nước phương Tây, chúng tôi đặc biệt chú ý đến tác phẩm "L'EUROPE ET LE SIAM DU XVIe AU XVIIIe SIECLE" của Michel JACQ-HERGOUALC'H do L'harmattan xuất bản năm 1993, bởi nó đã cung cấp nhiều sự kiện lịch sử cụ thể, rõ ràng về quan hệ của một số nước phương Tây với Xiêm, trong đó có Bồ Đào Nha, nước phương Tây đầu tiên thiết lập quan hệ thương mại và truyền giáo với Xiêm ngay từ đầu thế kỷ XVI. Đây là những trang tư liệu rất quý hiếm, giúp chúng ta hiểu thêm về quan diêm đối ngoại của Xiêm đối với phương Tây, khó có thể tìm thấy trong những công trình khác viết về chủ đề này, kể cả những tác phẩm của người Thái. Bài viết này đề cập đến quan hệ giữa Bồ Đào Nha với Xiêm trên lĩnh vực *ngoại giao, thương mại và truyền giáo*.

I. TỪ THĂM DÒ ĐẾN THIẾT LẬP QUAN HỆ NGOẠI GIAO

Đến Ấn Độ được mười năm, Bồ Đào Nha mới có thể tiến hành các cuộc thám hiểm tiếp theo đến vùng Viễn Đông (Orient Extrême) nhằm tìm kiếm những vùng đất mới mà họ hy vọng có thể tìm thấy hương liệu, gia vị giá rẻ để đem về bán ở châu Âu nhằm thu lợi nhuận cao. Vùng đất đầu tiên họ đến là khu vực Đông Nam Á. Năm 1508, Diogo Lopes de Sequeira chỉ huy bốn chiến

thuyền Bồ Đào Nha đến Malacca để mở rộng phạm vi ảnh hưởng và phát triển thương mại nhưng không thành công vì xảy ra xung đột với những người dân theo Hồi giáo ở đây.

Hơn một năm sau, tháng 6-1509, phó vương (vice-roi) Bồ Đào Nha Afonso de Albuquerque ở Ấn Độ đã chỉ huy một lực lượng hải quân hùng mạnh hơn tấn công Malacca nhưng cũng không thể chiếm được thành phố, ngược lại một số binh lính Bồ còn bị Hồi vương Malacca bắt làm tù binh. Sau hai lần không thành công, vào tháng 6 năm 1511, phó vương Afonso de Albuquerque sử dụng một lực lượng quân sự to lớn hơn, gồm 14 tàu chiến và khoảng 1.100-1.200 lính để tấn công và đã chiếm được Malacca vào tháng 8 năm 1511.

Ngay sau khi làm chủ thành phố eo biển quan trọng này, phó vương Afonso de Albuquerque đã cử Duarte Fernandez¹ đến Xiêm để thăm dò thái độ của triều đình Xiêm về việc Bồ chiếm đóng Malacca, vì trước đó Malacca ít nhiều chịu ảnh hưởng của Xiêm

¹ Duarte Fernandez là vị khách phương Tây đầu tiên đến thăm Ayuthaya, là một nhân vật rất có năng khiếu ngoại giao và nhanh nhạy trong việc nắm bắt thông tin. Trong thời gian bị Hồi vương Malacca bắt làm tù binh năm 1509, ông đã học tiếng Mã Lai và biết khá nhiều về tình hình các nước trong khu vực. Vì những vốn hiểu biết đó, ông là "ứng cử viên" số một với vai trò "đại sứ đặc mệnh" đến Xiêm trong lựa chọn của Afonso de Albuquerque.

và Xiêm là bạn hàng khu vực quan trọng bậc nhất của Malacca.

Vốn có năng khiếu ngoại giao và sự am hiểu tình hình thực tế của khu vực Đông Nam Á, chuyến viếng thăm của vị đại sứ người Bồ Đào Nha đã được Quốc vương Xiêm Rama Thibodi II (1491-1529) đón tiếp trọng. Duarte Fernandez đã dâng lên vua Rama Thibodi II quốc thư của phó vương Afonso de Albuquerque cùng một thanh gươm quý. Vua Xiêm trân trọng đón nhận với tinh thần hoan hỉ. Với khả năng giao tiếp và sự nhạy bén của mình, Duarte Fernandez đã rất khôn khéo trả lời một cách thuyết phục về những vấn đề mà vua Xiêm quan tâm, như về việc chiếm đóng Malacca cũng như tiềm lực kinh tế, sức mạnh quân sự của Bồ Đào Nha và quyền uy của vua Bồ lúc bấy giờ. Sau cuộc hội kiến, Duarte Fernandez đã được vua Xiêm mời đến nghỉ dưỡng ở khu nhà sang trọng, thăm cung điện và xem bạch tượng (voi trắng - éléphant blanc). biểu tượng quyền lực linh thiêng của quốc vương Xiêm².

Trong thư gửi vua Xiêm, phó vương Bồ Đào Nha đã bày tỏ sự hài lòng được làm phó vương Malacca và muốn được tiến cử thêm nhiều cận vệ người Bồ đến bảo vệ Quốc vương Xiêm và giúp nhà vua trong những trường hợp cần thiết. Thêm vào đó, ông còn gửi đến vua Xiêm một thông điệp thân thiện, hữu hảo của vua Bồ: "*Bồ Đào Nha sẵn sàng phục vụ những gì mà vua Xiêm cần*". Vị phó

vương gửi nhiều tặng phẩm quý giá³ lên đức vua Rama Thibodi II và cũng không quên gửi đến thân mẫu Vua những tặng phẩm quý giá khác.

Đáp lại chuyến viếng thăm của Duarte Fernandez, Xiêm cử một phái đoàn đến Malacca để thăm viếng, nhưng mục đích là để quan sát tình hình. Qua đó, Xiêm đã nhận thấy những thay đổi ở Malacca, thể hiện ở việc Bồ Đào Nha đã làm chủ vững chắc thành phố này. Malacca không chỉ là thành phố *thương mại*, buôn bán nhộn nhịp như trước mà còn là *một pháo đài* với rất nhiều khẩu đại bác được bố trí ở nhiều nơi. Có thể nói, chuyến đến thăm Malacca của phái đoàn Xiêm trong hoàn cảnh đó sẽ như là một sự thừa nhận quyền làm chủ của Bồ ở đây (mặc dù người Xiêm không muốn điều này) và là điều kiện thuận lợi cho Bồ Đào Nha thiết lập quan hệ bang giao với Xiêm sau này.

Phó vương Afonso de Albuquerque, người cầm quyền ở Malacca không chỉ niềm nở tiếp đón phái đoàn Xiêm mà còn tặng người dẫn đầu phái đoàn nhiều món quà rất có giá trị và xem ông ta như là đặc phái viên của Vương quốc Xiêm. Ông còn gửi thư thăm hỏi cùng nhiều tặng phẩm quý giá đến Quốc vương Xiêm và giao trách nhiệm cho Miranda de Azevedo, Duarte Coelho và những người khác đi theo bảo vệ phái đoàn Xiêm trong khi phái đoàn Xiêm trở về nước.

³ Tặng phẩm gồm 1 chiếc vòng đính ngọc bích quý giá, 1 cây gậy bằng vàng và 1 cái bình bằng vàng (un anneau orné d'un rubis de valeur, un bâton d'or et un récipient d'or). Michel JACQ-HERGOUALC'H, sdd, tr. 14.

² Michel Jacq-Hergoualch, "L'Europe et siam du XVIe au XVIIIe siècle", L'harmattan, 1993, p. 14.

Trên thực tế, Afonso de Albuquerque là người rất am hiểu tình hình Malacca, cũng như thái độ của các Hội vương nơi đây đối với Xiêm trước đây như là một chư hầu. Chính vì vậy, ông đã có những động thái ngoại giao hết sức khéo léo, thích hợp nhằm thiết lập mối quan hệ thân thiện với Xiêm, một vương quốc hùng mạnh, có nhiều ảnh hưởng trong khu vực.

Tháng 1/1512, phó vương Afonso de Albuquerque cử một phái bộ thứ hai đến Xiêm, do Antonio de Miranda de Azevedo dẫn đầu nhằm “giải thích” rõ về việc chiếm đóng của Bồ ở Malacca, một chư hầu danh nghĩa (vassal théorique) của Xiêm.

Qua phái bộ này, Afonso de Albuquerque giải thích với Quốc vương Xiêm, rằng: *Vua Bồ phái quân đến cửa biển Malacca để chống lại người đứng đầu ở Malacca vì đã bắt một sĩ quan và giết chết một số binh lính của Bồ khi họ được phái đến đó (1509) với tinh thần hữu nghị. Do hành động trên của Hội vương Malacca mà người Bồ đã tấn công vào thành phố bằng vũ lực. Tuy nhiên, họ đã không làm hại nhân dân và những người đang buôn bán ở đây bởi vì người Bồ không bao giờ muốn thành phố và nền thương mại của Malacca bị phá hoại... Đó là lý do tại sao mà người Bồ phái chiếm lấy thành phố Malacca⁴.*

Ngoài việc “giải thích” về sự chiếm đóng Malacca như trên, mục đích chính của chuyến thăm lần này của người Bồ là muốn

thuyết phục Xiêm thừa nhận vị thế hiện tại của Bồ tại Malacca, duy trì hoạt động buôn bán của Xiêm tại đây. Đổi lại, người Bồ có thể cung cấp thuyền chiến, đại bác hay binh lính để chống lại Mianmar hay Lanna (Chiềng Mai) đang gây chiến với Xiêm ở biên giới phía tây và tây bắc của Xiêm. Phái bộ nhân danh vua Bồ đề nghị với vua Xiêm: *“Nếu nhà vua cần thuyền và binh lính để bảo vệ đất nước thì vua Bồ sẵn sàng giúp đỡ”⁵.*

Khi được tin đoàn sứ bộ thứ hai của Bồ Đào Nha đến Xiêm, Quốc vương rất hài lòng và phái vị chỉ huy cao cấp đến dẫn đường cho đoàn sứ bộ. Cuộc hội kiến diễn ra rất thân mật, đại sứ Bồ Đào Nha Simão de Miranda và phái đoàn được đón tiếp trọng thể, bố trí chỗ ở sang trọng và được đưa đi thăm rất nhiều thành phố cũng như chiêm ngưỡng bạch tượng của đức vua.

Vua Xiêm bày tỏ niềm vui mừng khi hai bên chung sống hoà bình và cam kết: thương nhân Xiêm, Bồ đi lại buôn bán ở Malacca như những người “anh em một nhà”. Vị đại sứ và đoàn tuỳ tùng đã được tặng nhiều món quà quý. Vua Xiêm còn gửi nhiều tặng phẩm đến phó vương Afonso de Albuquerque⁶.

⁵ Nt.

⁶ Tặng phẩm gồm 20 cái chuông kèm theo dùi chuông bằng gỗ, 2 cái chuông lớn với tiếng kêu rất vang được sử dụng để thúc giục quân lính trong chiến tranh, 20 cái lao dài được làm bằng tre già và một vài cái được làm bằng sắt cho người lính sử dụng để dâng trong chiến tranh. Và một cuộn giấy bằng vải có hình vẽ về cảnh chiến tranh, lễ hội của Xiêm hay cảnh vua ra trận. Michel JACQ-HERGOUALC'H, sdd, tr. 16.

⁴ Michel JACQ-HERGOUALC'H, “L'Europe et siamois du XVIe au XVIIIe siècle”, L'harmattan, 1993, p.15.

Những cuộc tiếp xúc đầu tiên giữa Bồ và Xiêm diễn ra khá thuận lợi, người Bồ dần trở thành vị khách thân thiện ở triều đình Ayuthaya. Mỗi quan hệ này càng được củng cố và phát triển hơn khi Duarte Coelho đến Xiêm vào năm 1518, mang theo quốc thư và những tặng phẩm của chính Vua Bồ Đào Nha. Don Manuel (1495-1521) đến Quốc vương Xiêm. Đoàn sứ bộ được đón tiếp rất trọng vọng. Trong cuộc tiếp kiến, hai bên đã thống nhất ký kết các hiệp ước (*des accords qui satisfirent les desirs des deux parties en presence*)⁷. Theo đó, về lĩnh vực thương mại, Xiêm dành cho Bồ Đào Nha nhiều ưu đãi: Họ cho phép người Bồ buôn bán ở Xiêm và được phép xây dựng các thương điểm tại kinh đô Ayuthaya và nhiều nơi khác như: Tenasserim, Mergui, Pattani và Nakhonsrithammarat với nhiều đặc quyền. Đặc biệt, *người Bồ được quyền tự do truyền bá đạo Thiên Chúa* trên đất nước Xiêm. Đây là *điều hiếm thấy trên thế giới lúc bấy giờ*⁸. Đổi lại, Xiêm sẽ nhận được súng ống, đại bác và cố vấn quân sự của Bồ vì nó đáp ứng nhu cầu cấp thiết trong việc bảo vệ đất nước của Xiêm lúc bấy giờ, do năm 1513, một viên tướng của Lanna đã chiếm Sukhothay

và Kamphaengphe. Đến năm 1515, hai vùng này (đang thuộc về Xiêm) đã bị sáp nhập vào lãnh thổ của Lanna.

Hiệp ước năm 1518 là hiệp ước đầu tiên giữa hai nước. Đây là sự thỏa hiệp giữa hai thế lực- *lúc ngầm ngầm, lúc công khai*. Nói chính xác hơn là hai bên “dựa vào nhau” để bảo vệ quyền lợi của mình. Lúc bấy giờ, Bồ như một đồng minh lớn giúp Xiêm trong các cuộc chiến tranh với Myanmar và Lanna. Vì vậy, họ được Xiêm ban nhiều đặc ân, ưu tiên trong vấn đề giao thương và truyền đạo. Bồ thiết lập được mối quan hệ bang giao một cách nhanh chóng giữa họ với Xiêm vì họ cho rằng người Xiêm sẽ đón nhận và hợp tác với họ, vì “hoà bình có lợi cho Xiêm hơn là cho người Bồ Đào Nha”.

Xiêm đã thỏa hiệp với Bồ trong việc đáp ứng nhiều quyền lợi về thương mại và truyền giáo của Bồ Đào Nha nhằm giúp Xiêm có những loại súng đạn tối tân và nhiều cố vấn quân sự giỏi. “Nhờ vậy mà Rama Thibidi II có thể tổ chức lại quân đội của mình và đã thắng lợi trước quân Lanna do một hoàng tử của nước này cầm đầu tấn công từ phía bắc Xiêm năm 1518”⁹. Về sau, trong thời kì trị vì của vua Chai Racha (1534-1546), sự có mặt của người Bồ trong quân đội Xiêm ngày càng nhiều hơn và họ cũng được giữ nhiều vai trò lãnh đạo trọng yếu. “Năm 1538, quốc vương Xiêm đã sử dụng 120 người Bồ Đào Nha và tổ chức họ lại thành một đội cận vệ, lực lượng này đã

⁷ Michel JACQ-HERGOUALC'H, sdd, trang 17-18.

⁸ Vào thế kỷ XVI, đạo Tin Lành ra đời, sau đó cạnh tranh (kể cả chiến tranh) gay gắt với Thiên Chúa giáo La Mã tại châu Âu kéo dài gần hai thế kỷ. Trong quá trình Bồ Đào Nha cũng như Tây Ban Nha đi về phương Đông để xâm chiếm thuộc địa và truyền bá Thiên Chúa giáo thì không có một nơi nào cho phép họ được tự do truyền đạo, vì vậy, Bồ và Tây Ban Nha thường thực hiện chính sách “cưỡng ép tôn giáo”. Có thể nói, việc vua Xiêm cho phép người Bồ tự do truyền giáo trong hoàn cảnh lịch sử lúc bấy giờ là một việc làm hiếm hoi.

⁹ Michel JACQ-HERGOUALC'H, sdd, tr. 18.

huấn luyện cho quân đội hoàng gia Xiêm sử dụng súng hoả mai. Chai Racha còn mua rất nhiều vũ khí của người Bồ¹⁰. Sự có mặt của những chiến binh, cổ vũ quân sự cùng súng đạn của Bồ Đào Nha trong quân đội Xiêm làm cho sức mạnh của Xiêm tăng lên, họ đã xây dựng hệ thống phòng thủ mô phỏng theo kiểu châu Âu hết sức kiên cố.

Như vậy, chỉ sau 7 năm (1511-1518), hai nước Xiêm và Bồ đã vượt qua những khác biệt về văn hóa, nghi ngại về tranh giành quyền lực, ảnh hưởng ở khu vực để nhanh chóng đi đến ký kết hiệp ước, thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức vì đáp ứng được nhu cầu và quyền lợi của mỗi bên. Về phương diện ngoại giao, đây là một thắng lợi có ý nghĩa chiến lược trong việc bảo vệ quyền lợi của mỗi nước cũng như phát triển hợp tác quốc tế.

2. HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI VÀ TRUYỀN GIÁO CỦA BỒ ĐÀO NHA Ở XIÊM

2.1. Hoạt động thương mại

Ngay sau khi chiếm được Malacca, Bồ Đào Nha muốn khai thác ưu thế thương mại nơi này. Muốn vậy, người Bồ phải thiết lập được nền hòa bình ở đây. Đó chính là lý do mà phó vương Afonso de Albuquerque đã phái người đến Xiêm, một nước có vai trò quan trọng cho nền hòa bình và phát triển thương mại ở Malacca vào năm 1511 (như đã trình bày ở trên).

Phát triển thương mại là vấn đề quan trọng mà người Bồ đặc biệt quan tâm trong quan hệ với Xiêm. Việc đầu tiên mà hai nước bàn đến là thương nhân hai nước tái lập việc giao thương ở Malacca, sau một thời gian bị ngưng trệ. Khi tiếp phái bộ thứ hai của Bồ, vua Rama Thibodi II đã tuyên bố: *Xiêm vui mừng khi hai nước chung sống hoà bình và những thương nhân Xiêm trở lại làm ăn với thương nhân Bồ Đào Nha ở Malacca như những người anh em một nhà*. Hiệp ước năm 1518 mở đầu cho quan hệ thương mại giữa Xiêm và Bồ.

Tại Ayuthaya và Patani, người Bồ không chỉ buôn bán với người Xiêm mà quan trọng hơn là làm ăn với các thương nhân Trung Quốc ở đó. Nhờ vậy, việc kinh doanh thương mại của người Bồ ở hai nơi này đều rất phát đạt. Các hải cảng Xiêm cũng là địa điểm rất thuận lợi để tàu bè Bồ Đào Nha đi Trung Quốc và có thể đi trú ẩn trong thời kì gió mùa đông bắc.

Hoạt động thương mại phát triển kéo theo số kiều dân Bồ Đào Nha ở Xiêm cũng tăng lên đáng kể. Ngoài những người lính đánh thuê Bồ Đào Nha phục vụ trong quân đội Xiêm và những chuyên gia huấn luyện quân sự, lúc bấy giờ các cha cố và thương nhân đã đến Xiêm truyền đạo và buôn bán ngày một đông. Thương mại chủ yếu giữa người Bồ và Xiêm lúc bấy giờ là mua bán những thiết bị vũ khí, súng đạn chống lại cuộc xâm lược của Lanna và Mianmar. Còn thương nhân Bồ chủ yếu mua gia vị, gỗ tểch,

¹⁰ Nt.

ngà voi... Mỗi bang giao cũng như hoạt động thương mại giữa hai bên diễn ra hết sức thân thiện, cởi mở và hiệu quả.

Trong vấn đề thương mại, người Bồ Đào Nha còn truyền cho người Xiêm kỹ thuật sản xuất và sử dụng súng ống, kỹ thuật xây dựng công sự phòng thủ theo kiểu châu Âu. Vì vậy, ở Đông Nam Á nói riêng và phương Đông nói chung, người Xiêm sớm nổi tiếng trong sản xuất và kỹ thuật sử dụng súng. Sau này, các Sôgun Nhật Bản được Xiêm biểu tặng súng và họ đã đặt mua (1606).

Gần trọn thế kỷ XVI, thương nhân người Bồ dường như chiếm lĩnh hầu hết thị trường Xiêm, trừ một vài thời điểm hoạt động thương mại khó khăn do Xiêm phải tiến hành chiến tranh với Myanmar. Nhưng nhìn chung, cùng với thành tựu trong quan hệ ngoại giao giữa hai nước, Bồ Đào Nha luôn được Xiêm tạo điều kiện thuận lợi để phát triển giao thương và thu được nhiều lợi nhuận trên đất Xiêm cũng như ở các lãnh thổ chư hầu của Xiêm.

Tuy nhiên vào đầu thế kỷ XVII, khi người Hà Lan xâm nhập mạnh mẽ vào thị trường Đông Nam Á nói chung và Xiêm nói riêng, ảnh hưởng của người Bồ Đào Nha dần dần bị đẩy lùi, nhường chỗ cho Hà Lan. Quan hệ Xiêm - Bồ ngày càng bế tắc, gần như chấm dứt vào năm 1635, sau khi Bồ thất bại trong cuộc chiến tranh với Xiêm mà Xiêm có sự ủng hộ của Hà Lan. Quan hệ đó

kết thúc hoàn toàn sau năm 1641, khi Hà Lan chiếm Malacca của Bồ Đào Nha.

2.2. Hoạt động truyền giáo

Thương mại và truyền giáo hay "hạt tiêu" và "linh hồn" được người Bồ Đào Nha kết hợp chặt chẽ với nhau ngay trong các cuộc thám hiểm đầu tiên đến phương Đông vào cuối thế kỷ XV đầu thế kỷ XVI. Tại Đông Nam Á, Bồ Đào Nha không chỉ là nước phương Tây xâm nhập sớm nhất mà còn là người đầu tiên có "sứ mệnh" truyền bá đạo Thiên Chúa ở xứ sở này.

Chỉ sau 7 năm đến Xiêm, năm 1518, trong hiệp ước ký kết với Xiêm, người Bồ đã được vua Xiêm cho phép tự do truyền đạo (la liberté religieuse) và xây dựng một cây Tháp tự bằng gỗ ở một vị trí đắc địa (un lieu prééminent) của kinh đô Ayuthaya¹¹. Đây là sự kiện quan trọng, đánh dấu mốc mở đầu chính thức cho quá trình truyền giáo của người Bồ tại Xiêm. Quả thực, trong thời điểm đó, việc Xiêm cho phép người Bồ tự do truyền giáo, xây dựng cây tháp tự lớn tại một vị trí đắc địa ở thủ đô Ayuthaya là một việc hết sức ưu ái, thể hiện sự *đung hòa* tôn giáo của người Xiêm, một đất nước mà Phật giáo đã là máu thịt vì được công nhận là quốc giáo. Rõ ràng, đây không chỉ là một hoạt động tôn giáo đơn thuần mà hàm chứa *hoạt động tôn giáo mang tính chính trị* của người cầm quyền Xiêm nhằm đáp ứng nhu cầu bức

¹¹ Michel JACQ-HERGOUALC'H, sdd, tr. 17.

thiết về mặt vũ khí, kỹ thuật, cổ vấn quân sự... từ người Bồ. Việc truyền giáo, thương mại của người Bồ có quan hệ mật thiết đến lợi ích quân sự Xiêm. Song, khách quan hơn để nhìn nhận, Rama Thibodi II là một vị quân vương có đầu óc thực tế và có tầm nhìn chiến lược. Có thể ông nhận thức rằng vấn đề truyền giáo đến từ các nước phương Tây sau các cuộc phát kiến địa lý là một dòng chảy khó có thể cưỡng lại và sự ngăn cản sẽ trở nên vô nghĩa. Thế nên, tạo môi trường thuận lợi và xem đó như là một điều kiện để trao đổi, hợp tác là cần thiết vì lúc bấy giờ Xiêm đang rất căng thẳng trong việc chống lại các cuộc tấn công trên qui mô lớn của Lanna và cả Mianmar.

Vào khoảng giữa thế kỷ XVI, Lanna tấn công và chiếm nhiều vùng đất phía bắc của Xiêm. Vua Chairacha (1534-1546) đã phát đi một thông điệp kêu gọi người Bồ tham gia vào quân đội Xiêm để chống lại Lanna với *"nhiều hứa hẹn tốt đẹp về nơi cư trú, sự giúp đỡ, những ân huệ và niềm vinh quang, ... được cấp phép xây dựng nhà thờ ở trong vương quốc"*. Trong một đoạn hồi ký của người Bồ tên là Fernao Mendes còn có đoạn viết: *"được cấp phép xây dựng nhà thờ ở trong vương quốc, ... đã thu hút 130 người Bồ Đào Nha như chúng tôi thì có đến 120 người ưng thuận tham gia cuộc viễn chinh"*¹².

Như đã hứa, sau khi chiến thắng quân Mianmar (1538), vua Xiêm rất cảm kích trước sự giúp đỡ của người Bồ nên ban cho họ những *ưu đãi về thương mại và chỗ ở*, đặc biệt là cấp đất để *xây nhà thờ*.

Nhiều nguồn tài liệu cho thấy, dưới thời trị vì của vua Chairacha, người Bồ ở Xiêm ngày càng đông. Họ sống trong một khu vực chung gọi là làng người Bồ (village Portugais) ở phía nam kinh đô Ayuthaya, khu vực dành cho người nước ngoài¹³. Họ có hai nhà thờ đạo, một đặt dưới sự quản lý của các linh mục dòng Jesuites (dòng Tên), một của các vị linh mục dòng Dominicains (dòng Đa Minh)¹⁴. Hai nhà thờ này tuy chỉ được xây dựng bằng tranh tre, lau sậy và không còn nữa, nhưng cũng được xem là những giáo xứ cổ xưa nhất của Kitô giáo ở Xiêm¹⁵.

¹³ Michel JACQ-HERGOUALC'H, sdd, trang 20.

Theo kết quả khai quật của các nhà khảo cổ Đức được tiến hành trên những di tích ở xung quanh thủ đô Ayuthaya vào ngày 2-3-1984 cho thấy "người Bồ Đào Nha tập hợp nhau lại thành "làng Bồ Đào Nha" ở phía nam thành phố, giữa hữu ngạn sông Mênam.

¹⁴ Michel JACQ-HERGOUALC'H, sdd, tr. 21.

¹⁵ Về vị trí của hai nhà thờ này, một người Đức có tên E.Kaempfer đến Xiêm vào tháng 6. 7/1690 mô tả như sau: về phía bên kia bờ sông có một ngôi làng do nhóm người Bồ Đào Nha lập nên.... Xa hơn một tí về phía dưới là một nhà thờ dành cho Saint Dominique, do 3 vị cha xứ dòng Dominique phụ trách. Sau nhà thờ này có thêm một nhà thờ nữa, ở đó có hai vị thầy đạo dòng Saint Augustin sống.... Cũng trên vùng đất, nhưng gần hơn một tí là một nhà thờ dòng Jesuite-Saint Paul, cái tên đó được lấy theo tên nhà thờ chính ở Goa"... Chúng ta có thể xem rõ hơn trên bản đồ của E.Kaempfer, được dẫn lại trong: *"Guerre et paix en Asie du Sud-est"* của Christopher E.Goscha, xuất bản năm 1998, tại Paris.

¹² Michel JACQ-HERGOUALC'H, sdd, tr. 19.

Mặc dù các giáo sĩ Bồ Đào Nha được tự do truyền đạo, người Bồ đi dâng lễ và cầu nguyện công khai ở Xiêm, nhưng *ảnh hưởng của tôn giáo mới này đối với văn hoá, tín ngưỡng ban địa không có gì đáng kể*. Điều này chứng tỏ *tầm nhìn chiến lược của các vua Xiêm trong chính sách tự do tôn giáo*.

3. MỘT VÀI NHẬN XÉT

Trong quá trình bành trướng về phương Đông, Bồ Đào Nha thường chiếm những vùng đất ven biển có ý nghĩa chiến lược về nhiều mặt và phát triển nó thành *căn cứ quân sự, trung tâm thương mại và truyền giáo*, hình thành một hệ thống từ Bồ Đào Nha, qua châu Phi đến châu Á. Malacca là một mắt xích quan trọng của người Bồ ở Đông Nam Á trong hệ thống nói trên. Để củng cố vị trí, phát triển thương mại và truyền giáo ở Malacca, người Bồ cần thiết phải thiết lập quan hệ hòa bình, hữu hảo với Xiêm ở Malacca vì Malacca vốn là "nước chư hầu" của Xiêm.

Trong quan hệ giữa Bồ Đào Nha và Xiêm, ban đầu Bồ là nước chủ động thiết lập quan hệ, nhưng không vì thế mà Xiêm thụ động. Họ đã nhanh chóng quan sát tình hình thực tế và đi đến thiết lập quan hệ với Bồ (nước phương Tây đầu tiên đến Xiêm) theo chủ ý riêng của mình. Mỗi bang giao được thiết lập một cách nhanh chóng, thuận lợi và

đã phát triển khá *binh đẳng* trong hơn 1 thế kỷ.

Qua quan hệ với Xiêm, Bồ Đào Nha củng cố được vị thế của họ tại Malacca và phát triển thương mại, tôn giáo tại Xiêm, làm cơ sở để bành trướng thế lực của họ ở Viễn Đông. Về phía Xiêm, họ đã "khai thác" Bồ Đào Nha như một đồng minh hết sức quan trọng về vũ khí, cố vấn quân sự, binh lính, kỹ thuật quân sự châu Âu... để chống lại kẻ thù hùng mạnh là Lanna và Myanmar. Vì vậy, Xiêm đã không ngần ngại đồng ý cho Bồ được tự do truyền giáo, xây dựng cây thập tự và nhà thờ tại kinh đô Ayuthaya. Xiêm xem đó như là một điều kiện thiết yếu để quan hệ với Bồ. Thực tế, tôn giáo này đã không tác động lớn đến xã hội và đời sống tâm linh của người Xiêm.

Sau hơn một thế kỷ (1511-1538), quan hệ Xiêm – Bồ dần dần đi vào bế tắc và chấm dứt vì sự cạnh tranh quyết liệt của các nước phương Tây, nhất là Hà Lan, vào nửa đầu thế kỷ XVII, bởi nhà cầm quyền Xiêm luôn tìm cách để cân bằng quyền lực của các nước phương Tây trên đất Xiêm.